

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v yêu cầu hạn chế quyền của cha  
đối với con chưa thành niên**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hiền

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên họp:***  
Bà Nguyễn Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 về yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04/5/2021 và Thông báo dời ngày mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 01/TB-TA ngày 11/5/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà Đặng Thị Hồng V - sinh năm 1975

Địa chỉ: Australia

Địa chỉ liên hệ: Phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa và Phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa. Bà Đặng Thị Hồng V có mặt.

***2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Văn P - sinh năm 1960

Địa chỉ: Xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng và Phường C, thành phố B. Vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Đặng Hoài T- sinh ngày 18/10/2004

Hộ khẩu thường trú: Phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ liên hệ: Phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Đăng Hoài T: Bà Đặng Thị Hồng V - sinh năm 1975; địa chỉ: Australia. Bà V có mặt.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự được gửi tới Tòa án ngày 18/12/2020, bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 12/01/2021 và tại phiên họp, người yêu cầu bà Đặng Thị Hồng V trình bày:

Năm 2003, bà Đặng Thị Hồng V chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn P tại xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 18/10/2004, bà V sinh được một người con chung với ông P là cháu Nguyễn Đăng Hoài T. Sau khi sinh cháu T được 06 tháng thì ông P bỏ đi, không biết đi đâu. Năm 2010, bà V đưa con về sống tại phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa. Kể từ thời gian đó đến nay, ông P không liên lạc với mẹ con bà và cũng không thực hiện các nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T; bà V đã cố tìm cách liên lạc với ông P nhưng không được.

Năm 2019, bà V kết hôn với ông K, sinh ngày 16/6/1953 tại thành phố C, Úc. Sau đó, bà V sang Úc và gửi lại cháu T cho người chị tên Trần Thị Thu N, trú tại số 01/34 Bắc Sơn, phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Nay, để hoàn tất thủ tục bảo lãnh cho cháu T sang Úc sinh sống cùng vợ chồng bà V, bà V nộp đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của ông Nguyễn Văn P đối với con chưa thành niên là cháu Nguyễn Đăng Hoài T và yêu cầu Tòa án công nhận bà V là người đại diện duy nhất của cháu T.

Cháu Nguyễn Đăng Hoài T trình bày tại Biên bản lấy lời khai ngày 12/01/2021: Hiện, cháu đang sống cùng mẹ là Đặng Thị Hồng V tại phường H, thành phố H, tỉnh Khánh Hòa. Cháu sống với mẹ từ bé. Năm 2019, mẹ cháu lấy chồng rồi sang Úc sinh sống. Sau đó, mẹ về Việt Nam để đưa cháu sang Úc sống cùng nhưng như mẹ nói là hồ sơ chưa hoàn tất nên cháu vẫn ở Việt Nam. Mẹ rất thương cháu và cháu chỉ muốn sống cùng mẹ. Cháu chỉ biết cha tên là Nguyễn Văn P qua giấy khai sinh, cháu chưa từng gặp cha, không biết cha ở đâu. Nay, mẹ cháu yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của cha đối với cháu là người chưa thành niên, cháu theo ý kiến của mẹ.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, bà Đặng Thị Hồng V giữ nguyên yêu cầu và ý kiến trình bày của mình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu:*

Tại Công văn số 64/UBND ngày 17/3/2021 (bút lục 43), Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi xác định: Năm 2017, Ủy ban nhân dân xã có nhận hồ sơ bà Đặng Thị Hồng V xin đăng ký lại khai sinh cho con là cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004, tên mẹ là Đặng Thị Hồng V, tên cha là Nguyễn Văn P kèm theo bản sao khai sinh số 16 quyển 01, đăng ký ngày 22/02/2005 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi cấp. Tuy nhiên,

qua xem xét hồ sơ lưu khai sinh tại xã thì xã không thấy hồ sơ khai sinh số 16 quyền số 01 đăng ký ngày 22/02/2005 do Ủy ban nhân dân xã C cấp cho cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004. Như vậy, không đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Văn P là cha của cháu Nguyễn Đăng Hoài T như nội dung giấy khai số 95/2017 ngày 01/6/2017 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi đã cấp.

Ngoài ra, qua xác minh của Tòa án thì ông Nguyễn Văn P đều không đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại 02 địa chỉ liên lạc của ông Nguyễn Văn P mà bà Đặng Thị Hồng V cung cấp; bà V cũng không cung cấp được tài liệu nào thể hiện nhân thân, lai lịch của ông P để làm căn cứ giải quyết việc dân sự.

Như vậy, chưa có cơ sở để xác thực người có tên Nguyễn Văn P – sinh năm 1960 là cha của cháu Nguyễn Đăng Hoài T là con người cụ thể nào để bà V yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 192, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị đình chỉ việc xét đơn yêu cầu của bà Đặng Thị Hồng V vì chưa đủ điều kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **Về thủ tục tố tụng:**

[1] Yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 4 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người yêu cầu là bà Đặng Thị Hồng V sinh sống ở nước ngoài, cháu Nguyễn Đăng Hoài T đang cư trú tại thành phố H nên yêu cầu của bà V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm c khoản 2 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn P vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết yêu cầu của bà V và không cung cấp lời khai cho Tòa án nhưng đã được Tòa án thông báo về việc giải quyết yêu cầu của bà V trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng qui định tại Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp và giải quyết việc dân sự căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

[2] Theo Giấy khai sinh số 95/2017 ngày 01/6/2017 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Nam cấp thì ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960 và bà Đặng Thị Hồng V, sinh năm 1975 là cha, mẹ của cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004. Đây là giấy khai sinh được cấp lại theo yêu cầu của bà Đặng Thị Hồng V. Tuy hồ sơ khai sinh lần đầu số 16 quyền số 01 đăng ký ngày 22/02/2005 do Ủy ban nhân dân xã C cấp cho cháu Nguyễn Đăng Hoài T với các thông tin về cha, mẹ như trên theo nội dung bản sao giấy khai sinh lần đầu của cháu T được bà Đặng Thị Hồng V gửi kèm theo hồ sơ đăng ký khai sinh lại cho

cháu T không lưu tại Ủy ban nhân dân xã C nhưng tại Công văn số 64/UBND ngày 17/3/2021 trả lời Tòa án (bút lục 43), Ủy ban nhân dân xã C đã khẳng định việc đăng ký lại khai sinh cho cháu Nguyễn Đăng Hoài T được thực hiện theo đúng qui định của pháp luật. Đến thời điểm hiện nay, không ai khiếu nại việc cấp giấy khai sinh này và giấy khai sinh này không bị thu hồi, hủy bỏ nên vẫn đang có hiệu lực. Vì vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng không đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Văn P là cha cháu Nguyễn Đăng Hoài T như nội dung Giấy khai sinh số 95/2017 ngày 01/6/2017 do Ủy ban nhân dân xã C cấp là không có căn cứ.

[3] Theo khoản 2 Điều 12 Luật Cư trú năm 2006 thì trường hợp không xác định được nơi công dân đăng ký thường trú hoặc tạm trú thì nơi cư trú của công dân được xác định là nơi người đó đang sinh sống. Khoản 2 Điều 2 Luật Cư trú năm 2020 thì qui định cư trú là việc công dân sinh sống tại một địa điểm thuộc đơn vị hành chính cấp xã hoặc đơn vị hành chính cấp huyện ở nơi không có đơn vị hành chính cấp xã (sau đây gọi chung là đơn vị hành chính cấp xã). Như vậy, một người không đăng ký tạm trú hay thường trú tại một địa chỉ không có nghĩa là người đó không sinh sống tại địa chỉ đó. Trong vụ việc này, bà V không biết nơi ông Nguyễn Văn P đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú nhưng bà đã cung cấp cho Tòa án địa chỉ nơi hai người chung sống với nhau như vợ chồng để Tòa án làm căn cứ giải quyết. Bà V yêu cầu hạn chế quyền của một con người cụ thể có lý lịch là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960, địa chỉ số phường C, thành phố B đối với con chưa thành niên của người đó là cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004 theo như nội dung Giấy khai sinh số 95/2017 ngày 01/6/2017 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Nam cấp đang có hiệu lực. Vì vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng chưa có cơ sở để xác thực người có tên Nguyễn Văn P – sinh năm 1960 là cha của cháu Nguyễn Đăng Hoài T là con người cụ thể nào để bà V yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên là không có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị đình chỉ việc xét đơn yêu cầu của bà Đặng Thị Hồng V vì chưa đủ điều kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự của đại diện Viện kiểm sát.

#### **Về nội dung:**

[5] Theo lời khai của bà Đặng Thị Hồng V, sau khi cháu Nguyễn Đăng Hoài T được khoảng 6 tháng tuổi, ông P bỏ đi, không hề liên lạc gì với mẹ con bà V và cũng không thực hiện các nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T từ đó đến nay. Cháu Nguyễn Đăng Hoài T khai cháu sống với mẹ từ nhỏ và chưa từng gặp cha, không biết cha ở đâu, cháu muốn sống cùng mẹ và nhất trí với ý kiến của mẹ. Tòa án đã tiến hành việc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng cho ông Nguyễn Văn P biết về vụ việc Tòa án đang giải quyết và yêu cầu ông P có mặt tại Tòa án, cung cấp lời khai sau khi việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Nguyễn Văn P tại các địa chỉ bà Đặng

Thị Hồng V cung cấp không thực hiện được. Tuy nhiên, ông P không có mặt và cũng không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án.

[6] Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Văn P đã có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con được qui định tại Điều 69 và Điều 71 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Yêu cầu của bà Đặng Thị Hồng V về hạn chế quyền của ông Nguyễn Văn P đối với con chưa thành niên là cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004 và yêu cầu Tòa án công nhận bà V là người đại diện theo pháp luật duy nhất cho cháu T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là có căn cứ, đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Đăng Hoài T theo qui định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 85, Điều 86 và Điều 87 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[7] Bà Đặng Thị Hồng V phải chịu 300.000đ lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 69, 71, 85, 86 và 87 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị Hồng V về việc hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên. Hạn chế quyền của ông Nguyễn Văn P đối với con chưa thành niên là cháu Nguyễn Đăng Hoài T, sinh ngày 18/10/2004.

Ông Nguyễn Văn P không được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đăng Hoài T, không được quyền quản lý tài sản riêng của cháu Nguyễn Đăng Hoài T, không được quyền đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Đăng Hoài T cho tới khi cháu Nguyễn Đăng Hoài T đủ 18 tuổi.

Bà Đặng Thị Hồng V thực hiện quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đăng Hoài T, quyền quản lý tài sản riêng của cháu Nguyễn Đăng Hoài T và đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Đăng Hoài T cho tới khi cháu Nguyễn Đăng Hoài T đủ 18 tuổi.

2. Bà Đặng Thị Hồng V phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001406 ngày 29/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Bà Đặng Thị Hồng V có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; ông Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

**Nơi nhận:**  
- Đương sự;

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- VKS nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

Đã kí và đóng dấu

- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

**Lê Thị Hiền**

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**Nơi nhận:** hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa

- Người yêu cầu;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa, nghĩa vụ liên quan hồ sơ, VP.
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Hiền**

**Lê Thị Hiền**

